

Số: 370/QCPH-THCSLQĐ

Dương Nội, ngày 19 tháng 9 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế phối hợp giữa Hiệu trưởng và Ban Chấp hành Công đoàn về thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở năm học 2026–2027

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THCS LÊ QUÝ ĐÔN

Căn cứ Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở số 10/2022/QH15 ngày 10 tháng 11 năm 2022 của Quốc hội;

Căn cứ Nghị định số 59/2023/NĐ-CP ngày 14 tháng 8 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở;

Căn cứ Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2019 và Luật số 123/2025/QH15 ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục;

Căn cứ Thông tư số 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục công lập;

Căn cứ Thông tư số 15/2026/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 3 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 6 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Điều lệ Công đoàn Việt Nam và các quy định hiện hành về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của tổ chức Công đoàn trong cơ quan, đơn vị, cơ sở giáo dục;

Căn cứ nhiệm vụ năm học 2026–2027 và yêu cầu thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở của Trường THCS Lê Quý Đôn;

Theo đề nghị của Ban Chấp hành Công đoàn Trường THCS Lê Quý Đôn,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp giữa Hiệu trưởng và Ban Chấp hành Công đoàn về thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở năm học 2026–2027 của Trường THCS Lê Quý Đôn.

Điều 2. Quy chế là căn cứ để Hiệu trưởng và Ban Chấp hành Công đoàn phối hợp tổ chức thực hiện dân chủ ở cơ sở; bảo đảm quyền được biết, tham gia ý kiến, kiểm tra, giám sát và đối thoại của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, người lao

động; góp phần xây dựng nhà trường dân chủ, kỷ cương, đoàn kết, công khai, minh bạch và hiệu quả.

Điều 3. Hiệu trưởng, Ban Chấp hành Công đoàn, Ban Chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ, Ban Thanh tra nhân dân, các tổ chuyên môn, tổ văn phòng và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Quyết định này. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và áp dụng trong năm học 2026–2027./.

Nơi nhận:

- Phòng VH-XH phường (báo cáo);
- Như Điều 3;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Trần Thị Kim Oanh

**QUY CHẾ PHỐI HỢP
THỰC HIỆN QUY CHẾ DÂN CHỦ Ở CƠ SỞ
Năm học 2026 – 2027**

(Kèm theo QĐ số 370/QĐ-THCSLQĐ ngày 19/ 9/2026 Về việc ban hành Quy chế phối hợp giữa Hiệu trưởng và Ban Chấp hành Công đoàn về thực hiện QCDC ở cơ sở năm học 2026–2027)

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy chế này quy định nguyên tắc, nội dung, trách nhiệm và phương thức phối hợp giữa Hiệu trưởng với các tổ chuyên môn, tổ văn phòng, các tổ chức, đoàn thể, Ban Chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ, Ban Thanh tra nhân dân và các cá nhân, bộ phận có liên quan trong việc tổ chức thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở tại Trường THCS Lê Quý Đôn.

2. Nội dung phối hợp tập trung vào việc thực hiện quyền được biết, tham gia ý kiến, kiểm tra, giám sát; công khai, minh bạch; đối thoại; tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị và trách nhiệm giải trình trong phạm vi hoạt động của nhà trường theo quy định của pháp luật.

3. Quy chế này là căn cứ để các chủ thể có liên quan phối hợp tổ chức thực hiện dân chủ; không thay thế chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của Hiệu trưởng, các tổ chuyên môn, tổ văn phòng, các tổ chức, đoàn thể, Ban Thanh tra nhân dân và các cá nhân theo quy định.

Điều 2. Mục đích phối hợp

1. Bảo đảm việc thực hiện Quy chế dân chủ trong nhà trường được tiến hành thực chất, đúng quy định, công khai, minh bạch, có sự tham gia phù hợp của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, người lao động, học sinh và cha mẹ học sinh.

2. Phát huy quyền làm chủ gắn với trách nhiệm của mỗi cá nhân, bộ phận; bảo đảm dân chủ đi đôi với kỷ luật, kỷ cương, trách nhiệm giải trình và hiệu quả hoạt động của nhà trường.

3. Tăng cường sự phối hợp, trao đổi thông tin, phòng ngừa và kịp thời xử lý những khó khăn, vướng mắc, phản ánh, kiến nghị phát sinh trong quá trình thực hiện.

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp

1. Bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo thống nhất của Hiệu trưởng; thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của từng chủ thể.

2. Bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch, khách quan, đúng thẩm quyền; tôn trọng ý kiến tham gia và quyền giám sát theo quy định của pháp luật.

3. Dân chủ phải gắn với kỷ luật, kỷ cương; người tham gia ý kiến chịu trách nhiệm về nội dung ý kiến của mình; không lợi dụng việc thực hiện dân chủ để gây mất đoàn kết nội bộ, cản trở hoạt động của nhà trường hoặc vi phạm pháp luật.

4. Phối hợp chủ động, thường xuyên nhưng thiết thực; ưu tiên sử dụng các cuộc họp, hội nghị, đối thoại, hệ thống thông tin của nhà trường và các hình thức phù hợp khác; không làm phát sinh hồ sơ, thủ tục ngoài quy định.

5. Bảo đảm thông tin được trao đổi, cung cấp và công khai đúng phạm vi; không làm lộ bí mật nhà nước, bí mật công tác, thông tin thuộc phạm vi hạn chế tiếp cận, dữ liệu cá nhân và các thông tin khác được pháp luật bảo vệ.

Chương II

NỘI DUNG VÀ TRÁCH NHIỆM PHỐI HỢP

Điều 4. Phối hợp trong tuyên truyền, phổ biến và tổ chức thực hiện

1. Hiệu trưởng tổ chức phổ biến, quán triệt các quy định của pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở, Quy chế thực hiện dân chủ của nhà trường và các quy định có liên quan đến cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, người lao động và học sinh theo phạm vi phù hợp.

2. Các tổ chuyên môn, tổ văn phòng, các tổ chức, đoàn thể và cá nhân có liên quan có trách nhiệm phối hợp tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn thành viên thực hiện đúng quyền, trách nhiệm và nghĩa vụ của mình.

3. Việc tuyên truyền, phổ biến được thực hiện phù hợp với từng nhóm đối tượng, gắn với nhiệm vụ năm học và các hoạt động thường xuyên của nhà trường.

4. Khi có văn bản pháp luật mới hoặc quy định mới có liên quan trực tiếp đến thực hiện dân chủ, Hiệu trưởng chỉ đạo rà soát, cập nhật và tổ chức thực hiện phù hợp.

Điều 5. Phối hợp trong thực hiện công khai, minh bạch

1. Hiệu trưởng chỉ đạo tổ chức công khai các nội dung thuộc trách nhiệm công khai của nhà trường theo quy định của pháp luật, bảo đảm chính xác, đầy đủ, kịp thời, dễ tiếp cận và đúng hình thức.

2. Các bộ phận được giao phụ trách nội dung có trách nhiệm cung cấp thông tin, số liệu và hồ sơ thuộc phạm vi được giao; chịu trách nhiệm về tính chính xác, đầy đủ của thông tin trước khi trình Hiệu trưởng công khai.

3. Việc công khai được thực hiện theo quy định của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở, Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT và các quy định pháp luật có liên quan; ưu tiên công khai trên Trang thông tin điện tử của nhà trường và thực hiện các hình thức công khai khác theo quy định.

4. Đối với các nội dung phải công khai theo quy định của pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở, việc công khai được thực hiện trong thời hạn luật định; trường hợp pháp luật chuyên ngành quy định thời điểm, hình thức hoặc thời hạn khác thì thực hiện theo quy định chuyên ngành.

5. Các chủ thể tham gia phối hợp có trách nhiệm theo dõi, giám sát việc công khai; kịp thời phản ánh với Hiệu trưởng khi phát hiện thông tin chưa đầy đủ, chưa chính xác hoặc chưa được công khai theo quy định.

Điều 6. Phối hợp trong việc tham gia ý kiến

1. Hiệu trưởng tổ chức lấy ý kiến đối với những nội dung cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, người lao động có quyền tham gia ý kiến theo quy định của pháp luật và Quy chế thực hiện dân chủ của nhà trường.

2. Việc lấy ý kiến được thực hiện bằng một hoặc nhiều hình thức phù hợp như: hội nghị, cuộc họp, trao đổi trực tiếp, phiếu lấy ý kiến, văn bản, thư điện tử hoặc hình thức điện tử phù hợp.

3. Các ý kiến tham gia phải được tổng hợp đầy đủ, khách quan; ý kiến tiếp thu được nghiên cứu, hoàn thiện nội dung trước khi quyết định hoặc tổ chức thực hiện theo thẩm quyền.

4. Đối với ý kiến không được tiếp thu, trường hợp cần thiết hoặc theo quy định, người có thẩm quyền giải thích, thông tin về cơ sở của việc tiếp thu hoặc không tiếp thu.

5. Không lợi dụng việc lấy ý kiến để gây áp lực, chia rẽ, xúc phạm danh dự, uy tín của tổ chức, cá nhân hoặc cản trở hoạt động bình thường của nhà trường.

Điều 7. Phối hợp tổ chức Hội nghị viên chức, người lao động và đối thoại

1. Hiệu trưởng chủ trì tổ chức Hội nghị viên chức, người lao động theo quy định; các bộ phận, tổ chức và cá nhân có liên quan phối hợp chuẩn bị nội dung, điều kiện tổ chức và thực hiện các nội dung thuộc trách nhiệm.

2. Nội dung Hội nghị tập trung vào việc đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ, việc thực hiện các chủ trương, chính sách, quy chế, quy định có liên quan; phương hướng, nhiệm vụ và những nội dung cần lấy ý kiến theo quy định.

3. Việc đối thoại được thực hiện trên nguyên tắc dân chủ, thẳng thắn, xây dựng, tôn trọng lẫn nhau, đúng thẩm quyền và phù hợp với quy định của pháp luật.

4. Hiệu trưởng tổ chức đối thoại khi có yêu cầu chính đáng của người lao động hoặc khi xét thấy cần thiết theo quy định; những vấn đề thuộc thẩm quyền phải được xem xét, giải quyết hoặc trả lời theo quy định.

5. Nội dung chính của đối thoại, kết quả giải quyết và những vấn đề cần tiếp tục theo dõi được thông tin phù hợp đến các đối tượng có liên quan.

Điều 8. Phối hợp trong kiểm tra, giám sát

1. Hiệu trưởng tạo điều kiện để các chủ thể có quyền kiểm tra, giám sát thực hiện quyền của mình theo quy định của pháp luật và Quy chế thực hiện dân chủ của nhà trường.

2. Ban Thanh tra nhân dân thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát theo quy định; kiến nghị cơ quan, người có thẩm quyền xem xét, xử lý những vấn đề thuộc phạm vi giám sát.

3. Ban Chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, rà soát tình hình thực hiện Quy chế; tham mưu Hiệu trưởng những nội dung cần chấn chỉnh, bổ sung hoặc giải quyết.

4. Các tổ chuyên môn, tổ văn phòng và các bộ phận có liên quan phối hợp cung cấp thông tin, hồ sơ, tài liệu thuộc phạm vi được phép cung cấp khi phục vụ hoạt động kiểm tra, giám sát theo quy định.

5. Việc kiểm tra, giám sát phải bảo đảm khách quan, đúng thẩm quyền, không làm cản trở hoạt động giáo dục và hoạt động bình thường của nhà trường.

Điều 9. Phối hợp trong tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị

1. Nhà trường tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, người lao động, học sinh, cha mẹ học sinh và các tổ chức, cá nhân có liên quan theo quy định.

2. Người tiếp nhận có trách nhiệm chuyển hoặc báo cáo người có thẩm quyền xem xét, giải quyết; không tự ý kết luận hoặc giải quyết những nội dung vượt quá thẩm quyền.

3. Hiệu trưởng chỉ đạo xem xét, giải quyết hoặc trả lời phản ánh, kiến nghị thuộc thẩm quyền; trường hợp không thuộc thẩm quyền thì hướng dẫn hoặc chuyển đến cơ quan, người có thẩm quyền theo quy định.

4. Các bộ phận, cá nhân có liên quan có trách nhiệm phối hợp cung cấp thông tin, làm rõ nội dung và thực hiện kết luận, chỉ đạo của người có thẩm quyền.

5. Việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị phải bảo đảm khách quan, đúng trình tự, không để xảy ra việc trù dập, gây khó khăn hoặc phân biệt đối xử đối với người thực hiện quyền phản ánh, kiến nghị đúng quy định.

Điều 10. Phối hợp trong thực hiện quyền dân chủ của học sinh

1. Nhà trường tạo điều kiện để học sinh được tham gia ý kiến đối với những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền và lợi ích hợp pháp của học sinh, môi trường giáo dục, hoạt động giáo dục và các hoạt động của nhà trường theo quy định.

2. Giáo viên chủ nhiệm, Tổng phụ trách Đội, các tổ chuyên môn và các bộ phận có liên quan có trách nhiệm hướng dẫn học sinh tham gia ý kiến phù hợp với lứa tuổi, bảo đảm an toàn, văn minh và tôn trọng quyền của người khác.

3. Ý kiến của học sinh được tiếp nhận, xem xét trên cơ sở phù hợp với quy định của pháp luật, điều kiện thực tế và mục tiêu giáo dục của nhà trường.

4. Việc cung cấp thông tin cho học sinh phải bảo đảm đúng nội dung, phạm vi được công khai; không cung cấp thông tin thuộc bí mật nhà nước, bí mật công tác, dữ liệu cá nhân hoặc thông tin khác mà pháp luật không cho phép công khai.

Điều 11. Phối hợp trong quan hệ với cha mẹ học sinh

1. Nhà trường thực hiện công khai, minh bạch những nội dung cha mẹ học sinh được biết theo quy định; tạo điều kiện để cha mẹ học sinh tham gia ý kiến đối với những vấn đề liên quan đến việc phối hợp giáo dục học sinh.

2. Giáo viên chủ nhiệm, các bộ phận có liên quan phối hợp cung cấp thông tin chính xác, phù hợp và đúng thẩm quyền; không tự ý cam kết hoặc quyết định những nội dung thuộc thẩm quyền của Hiệu trưởng.

3. Việc huy động, tiếp nhận, quản lý và sử dụng các khoản đóng góp, tài trợ phải bảo đảm tự nguyện, công khai, minh bạch, đúng mục đích, đúng đối tượng và đúng quy định của pháp luật.

4. Không lợi dụng danh nghĩa cha mẹ học sinh để áp đặt, ép buộc, vận động trái quy định hoặc thực hiện các khoản thu, đóng góp không đúng quy định.

Chương III

TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CHỦ THỂ TRONG PHỐI HỢP

Điều 12. Trách nhiệm của Hiệu trưởng

1. Chịu trách nhiệm tổ chức, chỉ đạo và kiểm tra việc thực hiện Quy chế dân chủ trong nhà trường.

2. Quyết định hoặc tổ chức lấy ý kiến đối với các nội dung thuộc thẩm quyền và những nội dung phải lấy ý kiến theo quy định.

3. Chỉ đạo thực hiện công khai, minh bạch; tổ chức đối thoại; tiếp nhận, xem xét và giải quyết phản ánh, kiến nghị thuộc thẩm quyền.

4. Bảo đảm điều kiện để các chủ thể thực hiện quyền kiểm tra, giám sát theo quy định.

5. Chỉ đạo khắc phục những hạn chế, thiếu sót được phát hiện qua kiểm tra, giám sát; xem xét trách nhiệm của tổ chức, cá nhân khi có vi phạm theo quy định.

Điều 13. Trách nhiệm của các tổ chuyên môn, tổ văn phòng và các bộ phận

1. Tổ chức thực hiện Quy chế dân chủ trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao.

2. Phối hợp cung cấp thông tin, số liệu, hồ sơ phục vụ công khai, lấy ý kiến, đối thoại, kiểm tra, giám sát và giải quyết phản ánh, kiến nghị theo quy định.

3. Tổ chức tiếp nhận ý kiến của thành viên thuộc phạm vi quản lý; tổng hợp, báo cáo người có thẩm quyền những vấn đề cần xem xét, giải quyết.

4. Không tự ý giải quyết hoặc cung cấp thông tin vượt quá thẩm quyền; chịu trách nhiệm về nội dung được phân công.

Điều 14. Trách nhiệm của các tổ chức, đoàn thể và Ban Thanh tra nhân dân

1. Phối hợp tuyên truyền, vận động thành viên thực hiện đúng quyền, trách nhiệm và nghĩa vụ trong thực hiện dân chủ.

2. Tham gia góp ý xây dựng nhà trường; phối hợp tổ chức đối thoại, hội nghị và các hoạt động phát huy quyền làm chủ theo chức năng, nhiệm vụ.

3. Ban Thanh tra nhân dân thực hiện quyền kiểm tra, giám sát và kiến nghị theo quy định; không thay thế trách nhiệm quản lý, điều hành của Hiệu trưởng hoặc chức năng giải quyết khiếu nại, tố cáo của cơ quan, người có thẩm quyền.

4. Các tổ chức, đoàn thể và Ban Thanh tra nhân dân chịu trách nhiệm trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được pháp luật quy định.

Điều 15. Trách nhiệm của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và người lao động

1. Thực hiện quyền tham gia ý kiến, kiểm tra, giám sát theo quy định; tham gia xây dựng nhà trường trên tinh thần trách nhiệm, xây dựng và hợp tác.

2. Chấp hành các quyết định, quy định hợp pháp của nhà trường; thực hiện đầy đủ nhiệm vụ được giao.

3. Cung cấp thông tin trung thực, chính xác khi được yêu cầu trong phạm vi trách nhiệm; bảo vệ bí mật nhà nước, bí mật công tác và thông tin cá nhân theo quy định.

4. Không lợi dụng việc thực hiện dân chủ để gây mất đoàn kết, cản trở hoạt động của nhà trường hoặc xâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.

Chương IV
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 16. Phương thức phối hợp

1. Việc phối hợp được thực hiện thông qua các hình thức: họp, hội nghị, đối thoại, lấy ý kiến bằng văn bản hoặc điện tử, trao đổi trực tiếp và các hình thức phù hợp khác theo quy định.

2. Đối với nội dung liên quan nhiều bộ phận, Hiệu trưởng hoặc người được Hiệu trưởng giao nhiệm vụ xác định đầu mối chủ trì, các bộ phận có liên quan phối hợp thực hiện.

3. Việc phối hợp phải xác định rõ nội dung, trách nhiệm, thời hạn và kết quả thực hiện đối với những nhiệm vụ cần theo dõi, đôn đốc.

4. Những vấn đề vượt thẩm quyền của nhà trường được tổng hợp, báo cáo và đề nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét, hướng dẫn hoặc giải quyết theo quy định.

Điều 17. Chế độ theo dõi, kiểm tra và đánh giá

1. Ban Chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ theo dõi, đôn đốc và rà soát việc thực hiện Quy chế theo chương trình công tác được phê duyệt.

2. Việc kiểm tra, rà soát tập trung vào các nội dung trọng tâm: công khai, minh bạch; tham gia ý kiến; đối thoại; kiểm tra, giám sát; tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị và việc thực hiện các nội dung đã được thống nhất, quyết định.

3. Kết quả thực hiện được tổng hợp, đánh giá theo học kỳ, cuối năm học hoặc khi có yêu cầu; những hạn chế, khó khăn và kiến nghị được báo cáo Hiệu trưởng xem xét, chỉ đạo.

4. Không yêu cầu các tổ, bộ phận lập hồ sơ riêng nếu nội dung đã được thể hiện trong hồ sơ, biên bản, báo cáo hoặc tài liệu đang được quản lý theo quy định.

Điều 18. Khen thưởng và xử lý vi phạm

1. Tập thể, cá nhân thực hiện tốt Quy chế dân chủ, có sáng kiến, giải pháp thiết thực góp phần nâng cao hiệu quả thực hiện dân chủ được xem xét biểu dương, khen thưởng theo quy định.

2. Tập thể, cá nhân vi phạm các quy định về thực hiện dân chủ, cản trở quyền tham gia, kiểm tra, giám sát; cố ý cung cấp, phát tán thông tin sai lệch; lợi dụng dân chủ để xâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân hoặc gây mất đoàn kết nội bộ thì tùy tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xem xét, xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 19. Trách nhiệm thi hành

1. Hiệu trưởng, các Phó Hiệu trưởng, tổ trưởng chuyên môn, tổ trưởng tổ văn phòng, người đứng đầu các tổ chức, đoàn thể, Ban Chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ, Ban Thanh tra nhân dân và toàn thể cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, người lao động có trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc hoặc có quy định mới của pháp luật liên quan, các tổ, bộ phận và cá nhân kịp thời phản ánh với Hiệu trưởng để xem xét, điều chỉnh hoặc tổ chức thực hiện theo quy định mới.

Điều 20. Hiệu lực và rà soát Quy chế

1. Quy chế này được áp dụng trong năm học 2026 -2027 kể từ ngày ký ban hành.

2. Những nội dung chưa được quy định tại Quy chế này được thực hiện theo Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở, các văn bản hướng dẫn thi hành, quy định của ngành Giáo dục và các quy định pháp luật có liên quan.

3. Quy chế được rà soát, sửa đổi, bổ sung khi pháp luật có thay đổi hoặc khi thực tiễn hoạt động của nhà trường phát sinh yêu cầu cần điều chỉnh./.

CHỦ TỊCH CÔNG ĐOÀN

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Khả Tuấn

Trần Thị Kim Oanh